TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2023/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 06 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị S, sinh ngày: 24/3/1981

Bị đơn: Anh Nguyễn Trường S1, sinh ngày: 27/8/1970

Đều có địa chỉ tại: Số nhà B, ngõ A, đường B, tổ dân phố E, phường B, thị xã H, tỉnh T.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 29/11/2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị S, sinh ngày: 24/3/1981

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trường S1, sinh ngày: 27/8/1970

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị S và anh Nguyễn Trường S1 thỏa thuận thống nhất ly hôn.

* Về con chung: Chị Dương Thị S và anh Nguyễn Trường S1 thống nhất vợ chồng có 03 con chung, cháu Nguyễn Hồng V, sinh ngày: 27/8/2003, cháu Nguyễn Trường A, sinh ngày: 24/5/2010, cháu Nguyễn Trọng N, sinh ngày: 10/02/2012. Chị S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trường A, anh S1 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trọng N cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị S, anh S1 không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Cháu Nguyễn Hồng V nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị S, anh S1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung: Chị Dương Thị S và anh Nguyễn Trường S1 tự thỏa thuận phân chia về tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Dương Thị S và anh Nguyễn Trường S1 thỏa thuận chị S nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị S đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004391 ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay chị S được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND xã V, huyện L, tỉnh Q;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán

Phạm Đức Quang